BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý
CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ,
HỘI VĂN HỌC, NGHỆ THUẬT CHUYÊN NGÀNH TRUNG ƯƠNG
về dự thảo Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu
"Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể

I. Thông tin chung:

1. Ngày 23/5/2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Công văn số 1991 và 1992/BVHTTDL-TCCB về việc đăng tải hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng Thông tin Điện tử Chính phủ và Cổng Thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch để lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Ngày 25/7/2023, Trung tâm Công nghệ Thông tin có Công văn số 427/CV-CNTT thông báo: Sau thời gian 60 ngày đăng, Cổng thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức về hồ sơ dự thảo Nghị định.

Ngày 01/8/2023, Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có Công văn số 580/TTĐT-DLĐT gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông báo: Sau thời gian 60 ngày đăng, Cổng thông tin điện tử Chính phủ không nhận được ý kiến góp ý nào của công dân, tổ chức về hồ sơ dự thảo Nghị định.

2. Ngày 24/5/2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Công văn số 2017 và 2020/BVHTTDL-TCCB gửi các đơn vị thuộc Bộ, các Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao để xin ý kiến về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

3. Ngày 25/5/2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Công văn số 2061 và 2062/BVHTTDL-TCCB gửi các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xin ý kiến về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

4. Ngày 22/6/2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể khu vực phía Bắc (tổ chức tại Hà Nội).

5. Ngày 27/6/2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Hội nghị lấy ý kiến góp ý về hồ sơ dự thảo Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể khu vực phía Nam (tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh).

Tính đến hết ngày 01/8/2023, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn góp ý của 77 cơ quan, đơn vị (trong đó có 15 Bộ, ngành; 48 địa phương, 03 Hội văn học, nghệ thuât chuyên ngành Trung ương, 11 Cục, Vụ thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

6. Kết quả tổng hợp, cụ thể như sau:

a) Có 30 cơ quan, đơn vị hoàn toàn đồng ý với hồ sơ dự thảo Nghị định, gồm:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ (07): Quốc phòng, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Trung ương Đoàn TNCSHCM.

- Các tỉnh (19): Nam Định, Quảng Ninh, Ninh Bình, Phú Thọ, Thái Nguyên, Cao Bằng, Sơn La, Quảng Bình, Khánh Hòa, Bình Định, Ninh Thuận, Bình Phước, Tây Ninh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tiền Giang, An Giang, Cà Mau, Bạc Liêu, Sóc Trăng.

- Các Cục, Vụ thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (04): Vụ Gia đình, Vụ Đào tạo, Cục Điện ảnh, Văn phòng Bộ.

b) Có 47 cơ quan, đơn vị cơ bản nhất trí với hồ sơ dự thảo Nghị định nhưng có một số ý kiến góp ý.

II. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin tiếp thu và giải trình các ý kiến góp ý về dự thảo Nghị định

1. Một số ý kiến góp ý chung về dự thảo Nghị định

TT	Tên đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
1	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đề nghị rà soát nội dung của các Nghị định đảm bảo không trái với các quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng 2022 và khả thi khi triển khai thực hiện	Tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị bổ sung một điều quy định cụ thể về trách nhiệm của Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành có liên quan và Uỷ ban hành dân cấp tỉnh trong việc tổ chức thực hiện việc xét tặng các danh hiệu này.	Nội dung này đã được thể hiện tại Điều 5 dự thảo Nghị định.
3	Bắc Giang	Đề nghị bổ sung vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong quy trình xét tặng danh hiệu nghệ nhân vì đây là những cấp chính quyền gần với các nghệ nhân, có điều kiện tiếp xúc, đánh giá tài năng, cống hiến của nghệ nhân với cộng đồng.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì công tác xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được thực hiện qua 03 cấp Hội đồng, quy trình, thủ tục xét tặng tại Hội đồng cấp tỉnh sẽ do Cơ quan thường trực Hội đồng thực hiện theo quy định, vì vậy không quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tại dự thảo Nghị định này.
4	Hà Nam	Đề nghị sửa cụm từ "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" bằng cụm từ: "Nghệ nhân Nhân dân", "Nghệ nhân Ưu tú" trong toàn bộ dự thảo Nghị định (Căn cứ Mục V, Phụ lục số II về viết hoa trong văn bản hành chính, kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư).	Giữ nguyên cách viết cụm từ "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" để thống nhất với cách viết tại Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.
5	Đồng Nai	Bổ sung chính sách đãi ngộ đối với các "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" để khuyến khích, động viên các nghệ nhân tiếp tục cống hiến và truyền	Chính sách đãi ngộ đối với "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" đang được quy định tại Nghị định 109/2015/NĐ-CP ngày 28/10/2015 của Chính phủ về việc

TT	Tên đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
		dạy cho thế hệ trẻ những giá trị di sản văn hóa phi vật thể góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo tồn di sản văn hóa dân tộc.	hỗ trợ đối với "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" có thu nhập thấp và hoàn cảnh khó khăn, vì vậy không quy định tại Nghị định này.
6	Quảng Ngãi	Đề nghị quy định cụ thể định mức chi trả các hoạt động tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư hoặc hội nghề nghiệp; Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng các cấp và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu vì qua các lần xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trước đây tại tỉnh Quảng Ngãi, tỉnh gặp khó khăn trong việc chi trả cho các hoạt động này do không có quy định cụ thể định mức chi trả.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Điều 7 dự thảo Nghị định.
7	Cục Di sản văn hóa	Nghiên cứu bổ sung quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước các cấp, của chính quyền địa phương các cấp, cơ quan thường trực Hội đồng để Nghị định được tuyên truyền, hướng dẫn, thực hiện hiệu quả, theo quy định; đảm bảo công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì các nội dung này được quy định chi tiết tại Nghị định hướng dẫn một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.
8	Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam	Các nghệ nhân không phải là các nghệ sĩ làm công việc sáng tạo, biểu diễn nên không được xét trao tặng các giải thưởng chuyên môn (Giải Vàng, Bạc) việc đánh giá hai cấp bậc nghệ nhân nhân dân và nghệ nhân ưu tú là chưa hợp lý, không có cơ sở về thành tích. + Căn cứ chủ yếu để xét danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú được đưa ra là dựa vào mốc thời gian hoạt động trong nghề. Chỉ căn cứ vào tiêu chí này thì chưa thỏa đáng (ví dụ với nghệ nhân vẽ Gốm lúc trẻ có tài năng được trao tặng danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú nhưng những năm sau lớn tuổi không có sức khỏe để vẽ nhưng chỉ vì nhiều năm hoạt	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" được quy định tại Điều 67 Luật Thi đua, Khen thưởng.

TT	Tên đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
		động trong nghề và vẫn được trao tặng Nghệ nhân nhân dân thì có hợp lý không? Vậy nên chăng chỉ cần có một danh hiệu chung cho các nghệ trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể (ví dụ: Nghệ nhân Nhà nước) để thống nhất hóa và mang tính thực tiễn, đánh giá được một cách công bằng, xác đáng những đóng góp, cống hiến của đội ngũ những người làm công tác bảo tồn và truyền dạy các giá trị văn hóa dân gian.	
9	Vụ Thư viện	Đối với dự thảo Nghị định, đề nghị xem xét tính thống nhất với Tờ trình khi tại mục I, điểm 2.5 của Tờ trình về căn cứ thực tiễn đã nhận định có sự bất cập trong quá trình xét tặng danh hiệu khi việc xây dựng hồ sơ đòi hỏi phải có các minh chứng như: băng, đĩa hình, ảnh mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ, hoặc các các giấy tờ liên quan đến giải thưởng… các nghệ nhân có nhưng rất ít hoặc làm thất lạc khiến hồ sơ bị loại do thiếu nhiều minh chứng. Tuy nhiên trong Điều 14 dự thảo Nghị định mới về thành phần hồ sơ đề nghị xét tặng vẫn giữ nguyên như quy định tại Nghị định 62/2014/NĐ-CP.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại Điều 14 dự thảo Nghị định.

2. Một số ý kiến góp ý trực tiếp về nội dung dự thảo Nghị định

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; *Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;* *Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;* *Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;* *Chính phủ ban hành Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.*		
Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**	**- Tỉnh Thanh Hóa, Lạng Sơn đề nghị:** Chương I bổ sung quy định về việc tước danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" nếu nghệ nhân sau khi được trao tặng danh hiệu mà có hành vi, vi phạm đạo đức lối sống, vi phạm pháp luật. **- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Xem xét, bổ sung quy định về việc tước danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" đối với các trường hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 93 của Luật	**Về ý kiến của tỉnh Thanh Hóa, Lạng Sơn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công an** đề nghị có quy định cụ thể về việc tước và phục hồi danh hiệu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến giải trình như sau: Việc tước và phục hồi danh hiệu được thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 93 Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và sẽ được quy định chi tiết tại Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng vì vậy sẽ không quy định chi tiết tại Nghị định này.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	Thi đua, khen thưởng (thông báo công khai rộng rãi đến nhân dân). - **Bộ Công An:** Hiện nay, có hiện tượng một số nghệ nhân hoạt động trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể sử dụng danh hiệu được phong tặng để thực hiện hoạt động lừa đảo, mê tín dị đoan qua việc bói toán, phán truyền gây nhiều phản ứng, bức xúc trong dư luận xã hội, nhưng hình thức xử lý đối với những vi phạm này cũng chỉ dừng lại ở mức phạt hành chính. Trong khi các quy định trong Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định chỉ thu hồi danh hiệu Nghệ nhân đã xét tặng đối với các trường hợp kê khai gian dối trong hồ sơ xét duyệt hoặc có hành vi vi phạm pháp luật hình sự. Với quy định này rất khó để thu hồi danh hiệu nhằm dẹp yên và định hướng dư luận xã hội đối với các hiện tượng trên. Đề nghị Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch bổ sung trong dự thảo Nghị định các quy định cụ thể để xem xét, xử lý đối với những trường hợp đã được phong tặng "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" có các dấu hiệu vi phạm về đạo đức, lối sống bị	

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	xã hội lên án; vi phạm về mê tín dị đoan, trục lợi gây bức xúc trong dư luận xã hội... đã bị các cơ quan chức năng kiến nghị, xử lý, nhưng chưa đến mức thu hồi danh hiệu.	
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị định này quy định đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	- **Bộ Tư pháp:** Dự thảo Nghị định quy định đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể để hướng dẫn Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Di sản văn hóa. *Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát các nội dung của Luật Thi đua, khen thưởng cũng như Luật Di sản văn hóa để bảo đảm thống nhất các nội dung về danh hiệu.* - Dự thảo Nghị định điều chỉnh về đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể quy định quy định tại Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng. Tuy nhiên, khoản 7 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng giao Chính	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định về các nội dung của Luật Thi đua, khen thưởng cũng như Luật Di sản văn hóa để bảo đảm thống nhất. Về nội dung "*đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát làm rõ thêm phạm vi điều chỉnh giữa dự thảo Nghị định này với dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng":* Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch được Thủ tướng Chính phủ giao chủ trì xây dựng Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (tại Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01/8/2022).

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	phủ quy định chi tiết hồ sơ, thủ tục xét tặng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; trong khi, hiện nay Bộ Nội vụ đang xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng, trong đó có quy định về hồ sơ, thủ tục xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. *Vì vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát làm rõ thêm phạm vi điều chỉnh giữa dự thảo Nghị định này với dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Thi đua, khen thưởng.* - **Cục Di sản văn hóa:** Tại Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đề nghị sửa thành: "Nghị định này quy định đối tượng, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (trừ Thủ công mỹ nghệ)".	- Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri	- **Tỉnh Bắc Ninh:** Tại khoản 1, Điều 2 bổ sung thêm: "*Cá nhân hoặc Nghệ nhân cấp tỉnh là người Việt Nam đang nắm giữ..*"	- Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì: Nghệ nhân cấp tỉnh không thuộc đối tượng quy định tại Nghị định này, việc xét tặng

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
thức dân gian.		danh hiệu "Nghệ nhân cấp tỉnh" thuộc thẩm quyền của địa phương. Nếu cá nhân là người Việt Nam đáp ứng đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 trong dự thảo Nghị định này đều có quyền nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân hoặc Nghệ nhân ưu tú.
	- **Thành phố Hải Phòng:** Tại khoản 1 Điều 2 đề nghị bổ sung: "Đối với cá nhân được xét tặng không thuộc đối tượng quy định; "Cá nhân là công chức, viên chức được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước nhưng không hưởng lương trong các loại hình quy định tại khoản 1, Điều này".	- Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì nội dung này đã được quy định cụ thể tại khoản 2 Điều 4.
	- **Tỉnh Hải Dương:** Tại khoản 1 Điều 2 đề nghị bổ sung quy định (trừ loại hình nghề thủ công mỹ nghệ quy định tại Nghị định số 123/2014/NĐ-CP của Bộ Công thương chủ trì xét tặng để tránh chồng chéo trong xét tặng danh hiệu nghệ nhân.	- Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	- Tỉnh Quảng Nam: Tại khoản 1 Điều 2 đề nghị có quy định cụ thể hơn về đối tượng nắm giữ di sản về tri thức dân gian được xét tặng theo Nghị định này để tạo thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện.	Tri thức dân gian là một trong các loại hình của di sản văn hóa phi vật thể được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.
	- Vụ Pháp chế: Tại khoản 1 Điều 2 về đối tượng đề nghị xét tặng danh hiệu: Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định: "Danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" để tặng cho cá nhân có công bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa".Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (Nghị định số 98/2010/NĐ-CP) quy định Di sản văn hóa phi vật thể bao gồm: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân	Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
2. Tổ chức, cá nhân liên quan tới hoạt động xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; nghề thủ công truyền thống; tri thức dân gian. *Đề nghị rà soát quy định đối tượng áp dụng của Nghị định này phù hợp với quy định của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 (cá nhân có công bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể) và Nghị định số 98/2010/NĐ-CP. Đồng thời, cần quy định cụ thể về trường hợp các hồ sơ xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" về nghề thủ công truyền thống nhưng không đủ điều kiện.* **- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tại Điều 2, quy định về đối tượng áp cho cá nhân là người Việt Nam, tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 3 về giải thích từ ngữ có quy định "Cộng đồng dân cư thôn là nhóm công dân Việt Nam sinh sống trên cùng địa bàn …..". Như vậy, việc quy định tại Điều 2 chưa bao gồm đối	Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	tượng là " Cộng đồng dân cư thôn", đề nghị xem xét lại việc quy định này cho phù hợp.	
Điều 3. Giải thích từ ngữ Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau: 1. Nghệ nhân là người nắm giữ và thực hành ở trình độ cao những hiểu biết, kỹ năng, kỹ thuật về di sản văn hóa phi vật thể.	- **Vụ Pháp chế:** Về giải thích từ ngữ: Đề nghị cân nhắc quy định khái niệm "nghệ nhân" khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị định, vì khái niệm này không được sử dụng trong dự thảo Nghị định. Dự thảo Nghị định chỉ sử dụng 2 khái niệm "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú", tuy nhiên, các cá nhân có công bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa đủ điều kiện theo quy định tại dự thảo Nghị định này mới trở thành "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú".	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
	- **Hội Di sản văn hóa:** Tại khoản 1 Điều 3 sửa cụ thể: Nghệ nhân là người nắm giữ thực hành di sản văn hóa phi vật thể ở trình độ cao với hiểu biết, kỹ năng, kỹ thuật cao	Không tiếp thu. Hiện tại dự thảo 3 đã bỏ khoản 1 Điều 3 (tiếp thu ý kiến góp ý của Vụ Pháp chế).
2. Cộng đồng dân cư là nhóm công dân Việt Nam sinh sống trên cùng địa bàn thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc (sau đây gọi chung là thôn), tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là tổ dân phố).	- **Bộ Tư Pháp:** Khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định đưa ra giải thích từ ngữ đối với cụm từ cộng đồng dân	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định do đây là khái niệm được trích từ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
3. Thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể là thời gian được tính từ khi cá nhân bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể độc lập đến thời điểm nộp hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh.	cư, theo đó cộng đồng dân cư là nhóm công dân Việt Nam sinh sống trên cùng địa bàn thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc … Tuy nhiên, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định Cộng đồng dân cư là cộng đồng người sinh sống trên cùng địa bàn thôn, ấp, bản, làng, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố hoặc điểm dân cư tương tự trên lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (khoản 28 Điều 3**).** *Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa để bảo đảm phù hợp.* **- Tỉnh Hải Dương:** Tại khoản 3 đề nghị bổ sung thêm nội dung "*Đối với những trường hợp, cá nhân hoàn toàn được truyền nghề trong cộng đồng, sau đó công tác và hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, sau khi nghỉ hưu/nghỉ công tác tiếp tục tham gia thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thì thời gian hoạt động trong nghề được tính từ thời điểm cá nhân bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể độc lập đến thời điểm bắt đầu công tác*	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì khoản 3 Điều 3 đang giải thích từ ngữ về cách tính thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, còn cách tính thời gian liên tục hay cộng dồn sẽ căn cứ vào thực tế hoạt động của cá nhân thông qua việc kê khai quá trình thực hành di sản tại Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	tại cơ quan/đơn vị nhà nước hay thời gian sau khi cá nhân đó nghỉ hưu (nghỉ công tác), tiếp tục tham gia thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa trong cộng đồng đến thời điểm nộp hồ sơ tại Hội đồng cơ sở" để xác định được chính xác thời gian cá nhân thực hành di sản văn hóa phi vật thể. - **Tỉnh Lạng Sơn:** Tại Điều 3 đề nghị giải thích rõ ràng, đầy đủ hơn về Hội nghề nghiệp. - **Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường:** Tại khoản 3 Điều 3 có giải thích: "Thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể là thời gian được tính từ khi cá nhân bắt đầu thực h nh di sản văn hóa phi vật thể độc lập đến thời điểm nộp hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh". Trong thực tiễn có nhiều loại hình di sản văn hóa phi vật thể cá nhân không thể thực hành "độc lập, mà phải thực	- Về Hội nghề nghiệp đã được quy định tại Điều 2 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. - Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	hành theo nhóm. Vì vậy, để thống nhất với quy định tại khoản 1 Điều 2, nội dung này cân nhắc, chỉnh sửa là: "Thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể là thời gian được tính từ khi cá nhân bắt đầu tham gia thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đến thời điểm nộp hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh".	- Không tiếp thu khoản 1 Điều 3 vì tại dự thảo 3 đã bỏ khái niệm "Nghệ nhân" (tiếp thu ý kiến góp ý của Vụ Pháp chế).
	- **Cục Di sản văn hóa:** Tại Điều 3. Giải thích từ ngữ "Nghệ nhân" đề nghị sửa thành**:** *"Nghệ nhân là người thực hành, nắm giữ các kỹ năng, kỹ thuật, bí quyết và hiểu biết sâu sắc về di sản văn hóa phi vật thể";* Bổ sung giải thích từ ngữ: *"Đã thoát ly khỏi hoạt động cộng đồng"*.	- Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định đã làm rõ:*"Đã thoát ly khỏi hoạt động cộng đồng"*.
	- **Tỉnh Bắc Ninh:** Bổ sung Điều 3, Giải thích từ ngữ, Khoản 3: "Nghệ nhân cấp tỉnh là Nghệ nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu".	- Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì đây là danh hiệu vinh dự Nhà nước nên không quy định "Nghệ nhân cấp tỉnh".

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
Điều 4. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể 1. Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng. 2. Không xét cá nhân thuộc các trường hợp sau đây: a) Đã được đào tạo qua trường lớp chính quy về thực hành loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm các kỹ năng, bí quyết;	**- Tỉnh Long An:** Nên xem xét lại quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4. Cần rà soát lại các loại hình nghệ thuật dân gian trên cả nước về trường đào tạo chính quy cho loại hình đó, để có quy định phù hợp cho từng vùng miền. Hiện ở khu vực phía Nam, chưa có trường nào được công bố đào tạo chính quy và cấp bằng chuyên nghiệp về nghệ thuật Đờn ca tài tử. Về cơ bản nhạc Đờn ca tài tử là dòng nhạc dân gian, việc truyền nghề cũng theo phương pháp dân gian. Những nhân tài đờn ca thực hành dòng nhạc này, ngoài năng khiếu đặc biệt và lòng đam mê, họ phải mất nhiều năm rèn luyện, học hỏi và cống hiến mới có thể hội đủ những tiêu	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định, đưa ra quy định cụ thể các cá nhân được đào *tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp* về loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm các kỹ năng, bí quyết không thuộc đối tượng xét tặng. Còn những trường hợp được truyền nghề thuộc đối tượng xét tặng theo quy định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
b) Đã thoát ly khỏi hoạt động cộng đồng.	chí để được xét phong danh hiệu Nhà nước. - **Tỉnh Kiên Giang**: Đề nghị bỏ điểm a Khoản 2: Lý do để ghi nhận, tôn vinh tài năng và sự cống hiến của nghệ nhân một cách bình đẳng, công bằng, không nên phân biệt mội trường học tập. - **Bộ Công Thương:** Tại điểm b khoản 2 Điều 4 đề nghị làm rõ ý nghĩa cụm từ "đã thoát ly khỏi hoạt động cộng đồng". - **Hội Di sản văn hóa Việt Nam:** Tại điểm b khoản 2 Điều 4 đề nghị bổ sung vào cuối dòng *"trong thời điểm xét tặng hoặc không đủ thời gian hoạt động cộng đồng trong trường hợp đã thôi hoạt động chuyên nghiệp"*. - **Tỉnh Bắc Ninh:** Tại Điều 4 nên bổ sung 1 khoản về xét các trường hợp đặc biệt hoặc truy tặng. - **Cục Di sản văn hóa:** Tại Điều 4. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, cần nghiên	Không tiếp thu, giữ nguyên như dự thảo Nghị định (trong đó sẽ tiếp thu làm rõ hơn theo ý kiến của tỉnh Long An). **Về ý kiến của Bộ Công thương và Hội Di sản văn hóa Việt Nam**: Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 2 Điều 4 của dự thảo Nghị định để quy định rõ hơn về đối tượng không được xét tặng danh hiệu. Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 không quy định hình thức truy tặng danh hiệu. Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	cứu bổ sung quy định rõ về đối tượng xét tặng đã và đang công tác trong các cơ quan nhà nước, trung tâm văn hóa,… Nội dung này qua các lần xét tặng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã có những văn bản hướng dẫn. Nay, các nội dung hướng dẫn này nên được đưa vào Nghị định để có cơ sở pháp lý; nghiên cứu để quy định hạn chế xét đối với những đối tượng được nhà nước đào tạo đúng kỹ năng, ngành nghề liên quan trực tiếp tới thực hành di sản, công tác tại các nhà hát, trung tâm văn hóa,…sử dụng các kỹ năng, kỹ thuật được đào tạo,… từ vị trí làm việc có nhiều lợi thế trong việc thực hành hơn cá nhân thực hành tại cộng đồng. - **Tỉnh Kon Tum**: Đề nghị bổ sung quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian cho đối tượng là cán bộ trong thời gian hưởng lương ngân sách nhưng có đóng góp to lớn trong công tác giữ gìn, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc; sau khi về hưu thì thời gian nào được lập hồ sơ đề nghị xét	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	tặng.	
Điều 5. Thẩm quyền tổ chức xét tặng, thời gian xét tặng và công bố danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" 1. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tổ chức việc xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. 2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (sau đây gọi là Kế hoạch) trước mỗi đợt xét tặng. 3. Thời gian xét tặng và công bố danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân","Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng. 4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu cho các "Nghệ nhân nhân dân","Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cư trú tại địa phương.		

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân được tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể Cá nhân được tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể có các quyền và nghĩa vụ sau đây: 1. Được nhận Huy hiệu, Giấy chứng nhận của Chủ tịch nước, tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;	**- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tại khoản 1 Điều 6 đề nghị bổ sung cụm từ *"kèm theo danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân ", "Nghệ nhân ưu tú "* sau cụm từ *"tiền thưởng".*	- Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì tại đoạn dẫn của Điều 6 đã ghi rõ cá nhân được tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" có các quyền và nghĩa vụ "...nhận tiền thưởng" nên không cần phải bổ sung thêm cụm từ này.
	- Bộ Công Thương: Bỏ cụm từ ".. về thi đua, khen thưởng" vì NNND và NNƯT còn được hưởng các quyền lợi khác ngoài lĩnh vực thi đua, khen thưởng.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định.
	-**Tỉnh Kiên Giang**: Đề nghị làm rõ "quyền lợi khác khác theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng" .	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 1 Điều 6 dự thảo Nghị định (tương tự như ý kiến của Bộ Công Thương).
2. Có nghĩa vụ giữ gìn hiện vật khen thưởng; không ngừng hoàn thiện tri thức, kỹ năng; tích cực thực hành và tham gia vào hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.	**- Cục Hợp tác Quốc tế:** Tại mục 2 Điều 6 quy định quyền và nghĩa vụ của cá nhân được tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực	- Giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Nội dung này đã rõ ý cần truyền đạt.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	di sản văn hóa phi vật thể, kiến nghị xem xét bổ sung một số nội dung sau:"…Không ngừng hoàn thiện tri thức, kỹ năng; tích cực thực hành, truyền dạy và phổ biến tri thức và kỹ năng, tham gia vào các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể".	
	- Vụ Văn hóa dân tộc: Về quy định nên giữ nguyên như hiện hành và hoàn thiện đối tượng xét tặng, tiêu chuẩn xét tặng, quy trình xét tặng kết hợp cả hai (02) Nghị định 62/2014/NĐ-CP và Nghị định số 123/2014/NĐ-CP tại khoản 2 và 3 Điều 6 Nghị định số 62/2014/NĐ-CP và mục a khoản 3 Điều 6 Nghị định số 123/2014/NĐ-CP. + Có tài năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, có cống hiến to lớn, tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của địa phương , thể hiện ở việc nắm giữ kỹ năng, bí quyết thực hành di sản văn hóa phi vật thể, có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn	- Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì việc này được Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch và Bộ Công thương tại Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01/8/2022.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật. + Được giải thưởng hoặc được tổ chức nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội - nghề nghiệp cấp chứng nhận đạt thành tích tại các cuộc thi, hội chợ, triển lãm trong nước và quốc tế được Thủ tướng Chính phủ cho phép tổ chức. + Có thời gian hoạt động trong nghề từ 15 năm trở lên.	
Điều 7. Kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể 1. Kinh phí tổ chức xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể để thực hiện các hoạt động sau đây: a) Xây dựng, triển khai Kế hoạch tại Hội đồng các cấp; b) Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư hoặc hội nghề nghiệp; c) Công bố danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân	**- Tỉnh Lạng Sơn:** Đề nghị bổ sung làm rõ thêm văn bản quy phạm hoặc căn cứ và định mức nào để triển khai từng nội dung quy định ở khoản 1 Điều 7 Nghị định này và các nội dung liên quan khác. **- Tỉnh Hà Giang, Tuyên Quang:** Tại điểm b khoản 1 Điều 7 bổ sung cụm từ *"cộng đồng dân cư"* vào trước cụm từ *"nơi cư trú"* để thành *"cộng đồng dân cư nơi cư trú"*	- Tiếp thu chỉnh sửa tại Điều 7 dự thảo Nghị định. - Tiếp thu, chỉnh sửa tại điểm b khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể của Hội đồng các cấp trên các trên các phương tiện truyền thông để lấy ý kiến Nhân dân;		
d) Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng các cấp và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu;	- **Tỉnh Bắc Giang:** Bổ sung mục d khoản 1 Điều 7: "Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng các cấp, Tổ giúp việc và việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu". - **Bộ Tài chính:** điểm d khoản 1 Điều 7 *"Trả thù lao cho các thành viên Hội đồng các cấp"* đề nghị rà soát lại các đối tượng được hưởng chế độ thù lao để đảm bảo phù hợp với Nghị quyết 27/2018.	- Tiếp thu, chỉnh sửa tại điểm d khoản 1 Điều 7 dự thảo Nghị định. - Giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Việc này đều được thực hiện tại các đợt xét tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước.
đ) Tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; e) Các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.		
2. Kinh phí tổ chức xét tặng và tiền thưởng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể quy định như sau: a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm bố trí kinh phí cho các hoạt động tổ chức xét tặng của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng cấp Nhà nước và các chi phí liên quan khác theo quy định của pháp luật;	- **Bộ Tài chính:** Tại khoản 2 Điều 7 đề nghị chỉnh sửa như sau: a) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm bố trí kinh phí cho các hoạt động tổ chức xét tặng của Hội đồng cấp Nhà nước; tổ chức lễ	- Khoản 2 Điều 7 giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì: + Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện công tác xét tặng danh hiệu tại Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ và Hội đồng cấp

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm bố trí kinh phí cho hoạt động tổ chức xét tặng của Hội đồng cấp tỉnh; tiền thưởng kèm theo danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; kinh phí tổ chức Lễ trao tặng và các chi phí khác liên quan theo quy định của pháp luật.	cấp quốc gia trao tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân "Nghệ nhân ưu tú " trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể và các chi phí liên quan khác theo quy định của pháp luật. b) Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm bố trí kinh phí cho các hoạt động xét tặng của Hội đồng cấp cơ sở và Hội đồng cấp Bộ, tỉnh. c) Tiền thưởng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân ", "Nghệ nhân ưu tú " trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được bố trí trong kinh phí của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của pháp luật.	Nhà nước vì vậy quy định trách nhiệm của Bộ trong việc bố trí kinh phí cho các hoạt động tổ chức xét tặng của 02 cấp Hội đồng này. + Về việc tổ chức Lễ trao tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú sẽ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố thực hiện tại từng địa phương vì các nghệ nhân được tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" phần lớn đã cao tuổi, ở nhiều địa bàn vùng sâu, vùng xa, dân tộc ít người, sức khỏe yếu nên việc tổ chức Lễ trao tặng tập trung sẽ gặp nhiều khó khăn. Việc tôn vinh các nghệ nhân tại chính nơi họ đang trực tiếp gìn giữ và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể sẽ mang nhiều ý nghĩa và phù hợp với thực tế. Trong 03 đợt trao tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước đối với các nghệ nhân trước đây (năm 2016, 2019, 2021) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ giao Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố tổ chức Lễ trao tặng tại địa phương để tôn vinh các nghệ nhân có nhiều cống hiến xuất sắc trong giữ gìn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể của địa phương, đều nhận được phản hồi tích cực. + Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, sẽ bổ sung một điểm để quy định tiền thưởng

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
		danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân ", "Nghệ nhân ưu tú" sẽ được bố trí trong kinh phí của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật.
Chương II **TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU "NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN", "NGHỆ NHÂN ƯU TÚ" TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ**		
Điều 8. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể Danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này đạt các tiêu chuẩn sau đây: 1. Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; 2. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề, được đồng nghiệp và Nhân dân mến mộ, kính trọng; đào tạo được cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;	- **Tỉnh Bắc Ninh, Hòa Bình:** Tại khoản 2 Điều 8 cần quy định cụ thể: *"đào tạo được bao nhiêu cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật*	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể bao gồm 07 loại hình, việc quy định cụ thể số lượng đào tạo cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	thể".	huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể sẽ không phù hợp.
	- Hội Di sản văn hóa Việt Nam: Tại khoản 2 Điều 8 sửa cụm từ "cá nhân" thành "những người kế thừa".	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì cụm từ "cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể" sẽ thể hiện đầy đủ và rõ nghĩa hơn cụm từ "người kế thừa". - Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
3. Có tài năng, kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, có cống hiến to lớn, tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di sản văn hóa phi vật thể do mình đang nắm giữ; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể thể hiện ở việc nắm giữ, thực hành kỹ năng, hiểu biết, bí quyết thực hành di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần vào bảo vệ và làm giầu các giá trị của di sản, phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội	**- Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường:** Tại Khoản 2 Điều 8 nội dung: "…đào tạo được cá nhân đang tham gia bảo vệ vệ phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể" bổ sung thành "…đào tạo được cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể". **Vụ Pháp chế:** Về tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu đề nghị cân nhắc rà soát, chỉnh sửa khoản 2 và khoản 3 Điều 8 dự thảo Nghị định, cụ thể: chuyển cụm từ "đào tạo được cá nhân đang tham gia	- Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
của đất nước.	bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể" xuống khoản 3 và chuyển cụm từ "mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể thể hiện ở việc nắm giữ, thực hành kỹ năng, hiểu biết, bí quyết thực hành di sản văn hóa phi vật thể" lên khoản 2 để bảo đảm các tiêu chuẩn được liền mạch. Đồng thời, rà soát với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 67 để quy định đúng và sắp xếp có tính logic. *Ví dụ: Khoản 3: Có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể: Đã đào tạo được cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần vào bảo vệ và làm giầu các giá trị của di sản, phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của đất nước.* - **Thanh tra Bộ:** Tại khoản 3 Điều 8 đề nghị sửa lại là "Có tài năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, có cống hiến to lớn, tiêu biểu	- Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di sản văn hoá phi vật thể của đất nước do mình đang nắm giữ thể hiện ở việc hiểu biết, thực hành kỹ năng và trao truyền di sản văn hoá phi vật thể một cách mẫu mực; có thành tích, giải thưởng về sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị cao về lịch sử, văn hoá, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật góp phần vào bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản, phát triển văn hoá, kinh tế, xã hội của đất nước". - **Tỉnh Bắc Ninh:** Tại khoản 3 Điều 8 bổ sung thêm "... có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất *liên quan đến di sản nắm giữ có giá trị về lịch sử*,....". - **Bộ Tư pháp:** Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng quy định 04 tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú. Bộ Tư pháp cho rằng, để thực hiện việc xét tặng, dự thảo Nghị định cần quy định chi tiết các tiêu chuẩn về: *có kỹ năng đặc biệt xuất*	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì tiêu chuẩn quy định tại khoản 3 đã thể hiện rõ nội dung có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất liên quan đến di sản cá nhân đang nắm giữ. - Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	sắc; có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trong cả nước quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 67 Luật và có kỹ năng đặc biệt xuất sắc; có công lớn trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của địa phương quy định tại điểm b, c, d khoản 3 Điều 67 Luật để làm cơ sở cho việc xét tặng được thuận lợi, thống nhất và công bằng. - **Thành phố Hồ Chí Minh:** Tại khoản 3 Điều 8 đề nghị quy định cụ thể hơn về mặt định lượng hoặc định tính như thế nào là "đặc biệt xuất sắc" để hội đồng cấp tỉnh có cơ sở đánh giá, xét chọn cho phù hợp. - **Tỉnh Quảng Ngãi:** Tại khoản 3 Điều 8 ghi "*góp phần vào bảo vệ và làm giầu các giá trị của di sản, phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của đất nước"* trong tiêu chí xét tặng danh	- Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo. - Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định để quy định phù hợp hơn.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	hiệu "Nghệ nhân nhân dân" không phù hợp với thực tiễn vì tính chất, đặc thù của các loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà đa số cá nhân nắm giữ, thực hành, truyền dạy…hầu hết trong cộng động, địa phương, chứ không phải trong phạm vi "đất nước". **- Bộ Tư pháp:** Tại khoản 3 Điều 8 dự thảo Nghị định đưa ra các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" và "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Tuy nhiên các quy định, theo đó hầu hết các tiêu chuẩn là tương đương, chỉ có sự khác biệt về tiêu chuẩn có cống hiến to lớn/có cống hiến lớn và phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của đất nước/phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của cộng đồng địa phương tương ứng đối với tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân/Nghệ nhân ưu tú, như vậy chưa có sự phân định rõ ranh giới về tiêu chuẩn xét tặng giữa hai danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú. *Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì*	- Tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
4. Có thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên và đã được Nhà nước tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.	*soạn thảo nghiên cứu, quy định cụ thể để bảo đảm minh bạch, thuận lợi khi thực hiện.* Một số tiêu chuẩn còn mang tính định tính, chung chung, khó áp dụng, chưa mang tính chất tiêu chuẩn, ví dụ như*: "mẫu mực trong thực hành*" "*có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị" "góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản.* Do đó, *đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý lại để bảo đảm tính khả thi trong quá trình xét tặng.* - **Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường:** Tại khoản 3 Điều 8 quy định: "Có tài năng, kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc…", Luật Di sản văn hóa quy định nghệ nhân là người nắm giữ bí quyết nên cần bổ sung tiêu chuẩn nắm giữ bí quyết cho tương thích với Luật Di sản văn hóa (Nắm giữ bí quyết và có kỹ năng thể hiện đặc biệt xuất sắc). - **Tỉnh Hưng Yên:** Bổ sung vào khoản 4 Điều 8 như sau:*"Có thời*	- Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo. **Về ý kiến của tỉnh Hưng Yên và tỉnh Bắc Giang:** Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 không quy định kể từ khi được tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" thì sau bao năm mới được đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân". Cá nhân sau khi được tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú", chỉ cần đủ điều

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên và đã được Nhà nước tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" sau 03 hoặc 05 năm trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể" vì trong quy định chưa nêu rõ sau khi được phong tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" sau bao nhiêu năm thì được phong tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" nên chưa có căn cứ làm tiêu chuẩn đánh giá thành tích để xét tặng gây khó khăn, bất cập cho cơ quan quản lý nhà nước. - **Tỉnh Bắc Giang:** Tại Điều 8 đề nghị bổ sung thêm quy định về thời gian tối thiểu xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" sau khi cá nhân được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" để đảm bảo thời gian tiếp tục cống hiến thực hành, truyền dạy di sản của nghệ nhân. - **Tỉnh Đắk Lắk:** Tại khoản 4 Điều 8 đề nghị sửa thành *"Có thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi*	kiện 20 năm hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể, đáp ứng đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" theo quy định thì có thể nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân". Quy định này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc vinh danh các nghệ nhân tài năng, góp phần khích lệ kịp thời họ tiếp tục có nhiều cống hiến trong loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ. - **Về ý kiến của tỉnh Đắk Lắk, Hội Di sản văn hóa Việt Nam** đề nghị sửa thời gian bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể liên tục hoặc cộng dồn *(sửa từ 10 -15 năm hoặc sửa thành 25 năm)*: Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định rõ: có thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	vật thể liên tục hoặc cộng dồn từ 10 -15 năm trở lên và đã được Nhà nước tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể." cho phù hợp hơn vì thời gian từ 20 năm trở lên là quá dài đối với Nghệ nhân, khó có thể thực hiện được. - **Hội Di sản văn hóa Việt Nam:** Tại khoản 4 Điều 8 dòng 2 từ trên xuống: sửa "20 năm" thành "25 năm".	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, việc quy định tính thời gian "liên tục hoặc cộng dồn" để tạo điều kiện cho các cá nhân vì lý do khách quan nào đó, thời gian thực hành di sản văn hóa phi vật thể bị ngắt quãng, tránh thiệt thòi cho cá nhân.
	- **Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam:** Tại khoản 4 Điều 8, bỏ cụm từ *"liên tục và cộng dồn"*, diễn đạt lại như sau: *"Có thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể từ 20 năm trở lên và đã được Nhà nước tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể".* - **Tỉnh Hải Dương:** Điều 8 đề	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì cách tính thời gian liên tục hoặc cộng dồn sẽ áp dụng chung cho tất cả các đối tượng thuộc các loại hình di sản văn hóa phi vật thể, chứ không quy định riêng cho trường hợp cụ thể nào.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	nghị có hướng dẫn cụ thể cách tính thời gian hoạt động *"cộng dồn từ 20 năm trở lên"*hoặc *"cộng dồn từ 15 năm trở lên"*được áp dụng đối với các trường hợp cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân lập hồ sơ xác định được thời gian chính xác trong quá trình lập hồ sơ đề nghị xét tặng . **Tỉnh Hưng Yên:** Tại Điều 8 đề nghị quy định cụ thể, rõ ràng tiêu chuẩn về giải thưởng, huy chương để làm hồ sơ xét tặng, vì có nhiều cá nhân cả đời cống hiến cho di sản nhưng không tham gia Liên hoan, hội thi, hội diễn, diễn xướng dân gian nên không nhận được giải thưởng, huy chương nên không có thành tích để đánh giá. **- Trung tâm Bảo tồn di tích cố đô Huế:** Tại Điều 8 và Điều 9 ngoài những tiêu chuẩn cứng thì cần có thêm tiêu chí mềm (giống như tiêu chí xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú lần thứ 10 tại nghị đính số 40/2021/NĐ-CP cụ thể *" có cống hiến nổi trội, tài năng nghệ thuật*	Không quy định giải thưởng là tiêu chuẩn cứng trong đánh giá tài năng của nghệ nhân vì có những loại hình di sản văn hóa phi vật không có cuộc thi. - Giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	xuất sắc, thiếu giải thưởng theo quy định…. Nhưng được Hội đồng các cấp thảo luận, đánh giá là trường hợp đặc biệt trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định .	
Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể Danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được tặng cho cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này đạt các tiêu chuẩn sau đây: 1. Các tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 8 Nghị định này; 2. Có tài năng, kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, có công lớn, tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể do mình đang nắm giữ; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể thể hiện ở việc nắm giữ, thực hành kỹ năng, hiểu biết, bí quyết thực hành di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần vào bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản, phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của cộng đồng địa phương.	- **Tỉnh Lâm Đồng:** Tại khoản 2 Điều 9 đề nghị chỉnh sửa "Có tài năng, kỹ năng nghề nghiệp xuất sắc". - **Bộ Tư pháp:** Tại khoản 2 Điều	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì một trong các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" quy định tại điểm b khoản 3 Điều 67 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 quy định: *"…Có kỹ năng đặc biệt xuất sắc…"*. - Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	9 dự thảo Nghị định đưa ra các tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" và "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Tuy nhiên các quy định, theo đó hầu hết các tiêu chuẩn là tương đương, chỉ có sự khác biệt về tiêu chuẩn có cống hiến to lớn/có cống hiến lớn và phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của đất nước/phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của cộng đồng địa phương tương ứng đối với tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân/Nghệ nhân ưu tú, như vậy chưa có sự phân định rõ ranh giới về tiêu chuẩn xét tặng giữa hai danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú. *Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, quy định cụ thể để bảo đảm minh bạch, thuận lợi khi thực hiện.* Một số tiêu chuẩn còn mang tính định tính, chung chung, khó áp dụng, chưa mang tính chất tiêu chuẩn, ví dụ như*: "mẫu mực trong thực hành*" "*có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị" "góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của*	

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	di sản. Do đó, *đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý lại để bảo đảm tính khả thi trong quá trình xét tặng.*	
	- **Tỉnh Bắc Ninh:** Tại khoản 2 Điều 9 cần quy định cụ thể: *"đào tạo được bao nhiêu cá nhân đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể"* vì các nghệ nhân cao tuổi khi tiêu chí, tiêu chuẩn về giải thưởng hạn chế thì tiêu chuẩn truyền dạy và đào tạo là rất quan trọng. Đề nghị bổ sung thêm "... có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất *liên quan đến di sản nắm giữ có giá trị về lịch sử....*".	Nội dung này đã có ý kiến giải trình khoản 2 và khoản 3 Điều 8 dự thảo Nghị định.
	- **Thành phố Hồ Chí Minh:** Tại khoản 2 Điều 9 quy định tiêu chuẩn "có tài năng kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc" đề nghị xem xét để đưa quy định cụ thể hơn về mặt định lượng hoặc định tính như thế nào là "đặc biệt xuất sắc" để hội đồng cấp tỉnh có cơ sở đánh giá, xét chọn cho phù hợp.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 3 Điều 9 dự thảo Nghị định.
	- **Thanh tra Bộ:** Tại khoản 2	- Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	Điều 9 đề nghị sửa lại là "Có tài năng, kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, có cống hiến lớn, tiêu biểu cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di sản văn hoá phi vật thể của địa phương do mình đang nắm giữ thể hiện ở việc hiểu biết, thực hành kỹ năng và trao truyền di sản văn hoá phi vật thể một cách mẫu mực; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hoá, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật góp phần vào bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản, phát triển văn hoá, kinh tế, xã hội của cộng đồng địa phương". **- Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường:** Tại Khoản 2 Điều 9 quy định: "Có tài năng, kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc…", Luật Di sản văn hóa quy định nghệ nhân là người nắm giữ bí quyết nên cần bổ sung tiêu chuẩn nắm giữ bí quyết cho tương thích với Luật Di sản văn hóa (Nắm giữ bí quyết và có kỹ năng	- Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	thể hiện đặc biệt xuất sắc).	- Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.
3. Có thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên.	- **Tỉnh Quảng Ngãi:** Tại khoản 2 Điều 9 dự thảo ghi "…góp phần vào bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản, phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội của cộng đồng địa phương" đối với danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" là chưa phù hợp với thực tiễn vì tính chất đặc thù của các loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà đa số cá nhân nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể hầu hết trong cộng đồng, địa phương do đó không phù hợp với tiêu chí "góp phần" trong phạm vi "đất nước" đối với danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" và trong phạm vi "địa phương" đối với danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú".	- Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.
	- **Cục Hợp tác Quốc tế:** Tại khoản 3 Điều 8 và khoản Điều 9 phân định rõ hơn nữa sự khác biệt giữa Nghệ nhân nhân dân và Nghệ nhân ưu tú. Đề nghị cân nhắc làm rõ thêm: Nghệ nhân ưu tú là người đạt mức độ xuất sắc về nghề nghiệp, chuyên môn.	- Tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn chỉnh dự thảo.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	- **Tỉnh Lâm Đồng:** Tại khoản 3 Điều 9 đề nghị xem xét, thể hiện rõ tri thức và kỹ năng mà nghệ nhân đang nắm giữ cũng như quá trình thực hành di sản của nghệ nhân (xác định mốc thời gian cụ thể trong quá trình thực hành, thời gian bắt đầu truyền dạy…).	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 3 Điều 9 dự thảo Nghị định. Về xác định mốc thời gian thực hành di sản được quy định tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định.
	- **Bộ Tài nguyên Môi trường:** Tại khoản 3 Điều 9 đề nghị điều chỉnh thành "Có thời gian hoạt động tích cực và có nhiều đóng góp liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên".	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, việc thể hiện "thời gian hoạt động tích cực" và "có nhiều đóng góp liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể" đã được quy định tại Điều 9 dự thảo Nghị định.
	- **Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam:** Tại khoản 3 Điều 9, bỏ cụm từ "liên tục hoặc cộng dồn", diễn đạt như sau: "Có thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể từ 15 năm trở lên".	Nội dung này đã có ý kiến giải trình khoản 4 Điều 8 dự thảo Nghị định.
	- **Tỉnh Nghệ An:** Tại Điều 9 đề nghị bổ sung thêm quy định đối	

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	với cá nhân không được đào tạo qua trường lớp chính quy để có thêm các kỹ năng, bí quyết nhưng công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước. - **Tỉnh Hưng Yên:** Tại Điều 9 đề nghị có quy định cụ thể, rõ ràng tiêu chuẩn về giải thưởng, huy chương để làm hồ sơ xét tặng, có nhiều cá nhân cả đời cống hiến cho di sản nhưng không tham gia Liên hoan, hội thi, hội diễn, diễn xướng dân gian nên không nhận được giải thưởng, huy chương nên không có nhiều thành tích để đánh giá. - **Tỉnh Lâm Đồng:** Tại Điều 9 đề nghị nghiên cứu, chỉnh sửa một số nội dung: *"Đối với những người nắm giữ các loại hình văn hóa truyền thống đang hoạt động trong các cơ quan nhà nước nhưng đồng thời vẫn đang hoạt động trao truyền, thực hành di sản văn hóa truyền thống".* - *"Đối với nghệ nhân lớn tuổi nắm*	Nội dung này đã được giải trình tại Điều 8 dự thảo Nghị định. Giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	giữ những kỹ năng và bí quyết thực hành di sản văn hóa phi vật thể". Nên có quy định riêng về tiêu chuẩn công nhận danh hiệu đối với các nghệ nhân lớn tuổi, sức khỏe kém không có khả năng để trình diễn hay truyền dạy. - **Tỉnh Bắc Ninh:** Tại Điều 9 đề nghị bổ sung thêm 1 khoản: Được công nhận là nghệ nhân cấp tỉnh (nếu có). **Tỉnh Hải Dương:** *Tại Điều 9 Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.* Đề nghị có hướng dẫn cụ thể cách tính thời gian hoạt động *"cộng dồn từ 20 năm trở lên"*hoặc *"cộng dồn từ 15 năm trở lên"*được áp dụng đối với các trường hợp cụ thể, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân lập hồ sơ	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, không bổ sung danh hiệu "Nghệ nhân cấp tỉnh" vào tiêu chí xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" vì việc xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân cấp tỉnh" của mỗi địa phương không giống nhau, hơn nữa trong thực tế có nhiều nghệ nhân có tài năng xuất sắc không phải là nghệ nhân cấp tỉnh, nếu quy định tiêu chí này sẽ bỏ sót việc tôn vinh nghệ nhân. Giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	xác định được thời gian chính xác trong quá trình lập hồ sơ đề nghị xét tặng.	
Chương III **HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU "NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN", "NGHỆ NHÂN ƯU TÚ" TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ**	- **Tỉnh Long An**: Tại Chương III của dự thảo Nghị định về cơ cấu thành phần các cấp Hội đồng xét duyệt danh sách ứng viên đề nghị phong danh hiệu cho nghệ nhân cần chú trọng tỷ lệ chuyên gia am hiểu sâu về văn học nghệ thuật, phải chiếm đa số để phân tích, đánh giá chuyên môn có cơ sở thực tiễn, khoa học. Đảm bảo uy tín cho hội đồng, từng thành viên hội đồng bỏ phiếu phải khách quan, vô tư. Kết quả hồ sơ đạt hay không đạt tiêu chuẩn, Chủ tịch hội đồng nên phản hồi ý kiến đánh giá của đa số thành viên trong hội đồng cho từng hồ sơ, không nên trả lời chung chung chỉ là tỉ lệ bỏ phiếu bầu không đạt quy định theo mức phần trăm. Đề nghị bổ sung tổ tư vấn giúp việc cho Hội đồng xét ở cấp cơ sở về khả năng thực hành của các cá nhân gửi hồ sơ đề	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì: - Trong thành phần Hội đồng các cấp đã quy định 2/3 thành viên Hội đồng là các chuyên gia chuyên ngành. - Tại các cấp Hội đồng đã có Cơ quan thường trực Hội đồng và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng vì vậy không cần bổ sung tổ tư vấn cho Hội đồng. - Tại cuộc họp Hội đồng, các thành viên Hội đồng đã đánh giá thảo luận về từng hồ sơ trước khi bỏ phiếu và thống nhất thông qua tỷ lệ phiếu.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	nghị xét vì: Qua thực tế còn nhiều bất cập liên quan đến tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu nghệ nhân ưu tú. Có một số nghệ nhân đã được phong tặng danh hiệu Nhà nước trong 03 lần xét trước (2015, 2018, 2021) ở một số tỉnh thành, năng lực thực hành chưa đạt chuẩn theo tiêu chuẩn quy định, điều này tạo nên nguồn dư luận ảnh hưởng tiêu cực đến Hội đồng xét duyệt ở cấp cơ sở. Việc thẩm định năng lực thực hành, nhằm thể hiện rõ tài năng và kỹ năng xứng đáng để được xét danh hiệu Nhà nước của mỗi cá nhân là cần thiết.	
Điều 10. Tổ chức và nguyên tắc làm việc của Hội đồng xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể 1. Hội đồng xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được thành lập ở từng cấp Hội đồng, theo từng lần xét tặng. Các Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. 2. Các cấp Hội đồng		

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
a) Hội đồng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi ~~tắt~~ là Hội đồng cấp tỉnh); b) Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ; c) Hội đồng cấp Nhà nước.		
3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng các cấp a) Cá nhân đang là đối tượng xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể không tham gia các cấp Hội đồng; b) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai và bỏ phiếu kín;	**Bộ Tư Pháp:** Khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định quy định về nguyên tắc làm việc ủa Hội đồng các cấp. Để bảo đảm tính logic của văn bản, đề nghị đưa nội dung nguyên tắc làm việc của Hội đồng về Điều quy định nguyên tắc xét tặng (Điều 4 dự thảo Nghị định) + Điểm d khoản 3 Điều 10 dự thảo Nghị định chưa rõ Hội đồng xem xét, đánh giá các tiêu chuẩn... theo quy định như thế nào? Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, bổ sung để bảo đảm minh bạch, khả thi khi thực hiện.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, việc quy định 90% thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp để thể hiện trách nhiệm của thành viên Hội đồng trong tham dự cuộc họp. Các thành viên dự họp sẽ lắng nghe đầy đủ ý kiến thảo luận, đánh giá về hồ sơ, việc bỏ phiếu sẽ chính xác và khách quan hơn.
c) Hội đồng tổ chức phiên họp khi có mặt ít nhất 90% thành viên Hội đồng, trong đó có Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền; d) Hội đồng xem xét, đánh giá các tiêu chuẩn quy định tại Điều 8 và Điều 9 của Nghị định này đối với từng cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;	**Tỉnh Bắc Ninh:** Tại điểm c khoản 3 Điều 10 đề xuất, nên giữ nguyên tắc như Nghị định 62/2014/NĐ -CP là có ít nhất 75% thành viên có mặt là hội đồng tổ chức họp được.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, việc quy định 90% thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp để thể hiện trách nhiệm của thành viên Hội đồng trong tham dự cuộc họp. Các thành viên dự họp sẽ lắng nghe đầy đủ ý kiến thảo luận, đánh giá về hồ sơ, việc bỏ

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
đ) Hội đồng cấp trên chỉ tiếp nhận và xem xét các hồ sơ do Hội đồng cấp dưới trình theo thủ tục quy định tại các điều 14, 15 và 16 của Nghị định này.		phiếu sẽ chính xác và khách quan hơn.
	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tại Điều 10 đề nghị bổ sung: Nghiên cứu bổ sung thêm một khoản quy định về nguyên tắc chung đối với các cấp Hội đồng: *Trong một kỳ xét tặng, thành viên Hội đồng cấp tỉnh không đồng thời là thành viên Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng cấp Nhà nước* để đảm bảo nguyên tắc quy định tại Điều 4 dự thảo Nghị định. Nghiên cứu để quy định nội dung chung về đại diện của thành phần của Hội đồng các cấp, việc thành lập tổ thư ký giúp việc Hội đồng các cấp.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì đại diện của thành phần của Hội đồng các cấp, việc thành lập tổ thư ký giúp việc Hội đồng các cấp đã được quy định cụ thể tại các Điều 11, 12, 13 dự thảo Nghị định.
	- Cục Hợp tác Quốc tế: Tại Điều 10 đề nghị xem xét bổ sung nhiệm vụ chung của các Hội đồng: Tổ chức việc xét tặng bảo đảm chất lượng, thời gian và đúng quy định của pháp luật; Xét chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh	- Giữ nguyên như dự thảo Nghị định do các nội dung này được quy định tại từng cấp Hội đồng cho đảm bảo tính thống nhất khi triển khai thực hiện nhiệm vụ.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	hiệu "Nghệ nhân nhân dân","Nghệ nhân ưu tú" theo quy định tại Nghị định này; Công bố kết quả xét chọn trên các phương tiện thông tin đại chúng để lấy ý kiến nhân dân; Hoàn chỉnh hồ sơ xét tặng, trình hội đồng có thẩm quyền; Xem xét, giải quyết các kiến nghị liên quan tới việc xét tặng.	
Điều 11. Hội đồng cấp tỉnh 1. Hội đồng cấp tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập theo đề nghị của Giám đốc cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. 2. Số lượng thành viên Hội đồng cấp tỉnh: Từ 09 đến 12 thành viên. 3. Thành phần Hội đồng cấp tỉnh a) Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc hoặc Phó Giám đốc phụ trách về lĩnh vực di sản văn hóa của cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;	**Tỉnh Thừa Thiên Huế, Quảng Trị:** Tại khoản 2 Điều 11 quy định số lượng thành viên Hội đồng cấp tỉnh: "Từ 09 đến 12 thành viên". Đề nghị chỉnh sửa lại thành: Từ 09 đến 11 thành viên vì số lượng thành viên nên quy định là số lẻ. **Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam:** Tại điểm c khoản 3 Điều 11	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 2 Điều 11 dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
c) Thành viên Hội đồng: Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ tỉnh, các Hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành cấp tỉnh; đại diện lãnh đạo cấp phòng phụ trách về lĩnh vực di sản văn hóa của cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; các chuyên gia thuộc cấp tỉnh có uy tín, am hiểu chuyên sâu về di sản văn hóa phi vật thể liên quan.	diễn đạt lại cụm từ "các Hội văn học nghệ thuật chuyên ngành cấp tỉnh" thành *" Hội Văn học nghệ thuật cấp tỉnh"*. **Bộ Công Thương:** Tại điểm c khoản 3 Điều 11 đề nghị chỉnh sửa như sau: "đại diện lãnh đạo phụ trách về lĩnh vực di sản văn hóa của đơn vị chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh" vì phòng được coi là đơn vị trong Ủy ban nhân dân.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại điểm c khoản 3 Điều 11 dự thảo Nghị định. Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì đại diện lãnh đạo cấp phòng phụ trách về lĩnh vực di sản văn hóa của cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao
4. Hội đồng cấp tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. 5. Cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh là cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh. Cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh được sử dụng con dấu của cơ quan mình để thực hiện một số hoạt động theo ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh. 6. Hội đồng cấp tỉnh có Tổ Thư ký do Chủ tịch Hội đồng cấp tỉnh thành lập.	**- Vụ Pháp chế:** Về rà soát các lỗi soạn thảo: Đề nghị thay cụm từ "các Hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành cấp tỉnh" thành cụm	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	từ "các Hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tại điểm c khoản 1 Điều 11 dự thảo Nghị định. **Bộ Tư pháp:** Điều 11, Điều 12 dự thảo Nghị định quy định về các cơ quan/đơn vị là cơ quan thường trực của Hội đồng cấp cơ sở/Hội đồng cấp Nhà nước. Tuy nhiên, khoản 1 Điều 10 dự thảo Nghị định quy định Hội đồng xét tặng được thành lập ở từng cấp Hội đồng, theo từng lần xét tặng và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ. *Do đó, quy định về cơ quan thường trực của Hội đồng là cần được cân nhắc để bảo đảm phù hợp.* **Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tại Điều 11 đề nghị nghiên cứu để quy định nội dung chung về đại diện của thành phần của Hội đồng các cấp, việc thành lập Tổ thư ký giúp việc Hội đồng các cấp ngay tại Điều 10. Theo đó	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, việc quy định cụ thể thành phần của từng Hội đồng và quy định việc thành lập Tổ Thư ký của từng Hội đồng sẽ giúp cho các cơ quan được giao nhiệm vụ chủ trì công tác xét tặng danh

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	bỏ quy định cụ thể ở điểm c khoản 3, khoản 6 Điều 11 để tránh trùng lặp về nội dung và linh hoạt trong quá trình triển khai trên thực tế nhưng vẫn đảm bảo đúng nguyên tắc thực hiện.	hiệu của từng cấp Hội đồng có căn cứ cụ thể, rõ ràng để triển khai thực hiện.
Điều 12. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ 1. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định thành lập theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 2. Số lượng thành viên Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ: Từ 12 đến 15 thành viên. 3. Thành phần Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ a) Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ: Lãnh đạo Bộ Văn	**Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**: Tại Điều 12 đề nghị nghiên cứu để quy định nội dung chung về đại diện của thành phần của Hội đồng các cấp, việc thành lập Tổ thư ký giúp việc Hội đồng các cấp ngay tại Điều 10. Theo đó bỏ quy định cụ thể ở điểm c khoản 3 và khoản 5 Điều 12 để tránh trùng lặp về nội dung và linh hoạt trong quá trình triển khai trên thực tế nhưng vẫn đảm bảo đúng nguyên tắc thực hiện. - **Tỉnh Thừa Thiên Huế:** Tại khoản 2 Điều 12 đề nghị chỉnh sửa lại thành: Từ 11 đến 15 thành viên vì số lượng thành viên nên quy định là số lẻ.	Về ý kiến này của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giải trình tương tự như Điều 11. Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 2 Điều 12 dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
hóa, Thể thao và Du lịch; b) Phó Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ: Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; c) Thành viên Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ: Đại diện lãnh đạo Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành trung ương, một số cơ quan chuyên ngành có liên quan; các chuyên gia có uy tín, am hiểu chuyên sâu về lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. 4. Cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ là Vụ Tổ chức cán bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ sử dụng con dấu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 5. Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ có Tổ Thư ký do Chủ tịch Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ thành lập.		
Điều 13. Hội đồng cấp Nhà nước 1. Hội đồng cấp Nhà nước do Thủ tướng Chính phủ thành lập theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 2. Số lượng thành viên Hội đồng cấp Nhà nước: Từ 15 đến 20 thành viên.	**- Tỉnh Thừa Thiên Huế:** Tại khoản 2 Điều 13 quy định số lượng thành viên Hội đồng cấp tỉnh: "Từ 15 đên 20 thành viên". Đề nghị chinh sửa lai thanh: Từ 15 đến 19 thành viên vì số lượng thành viên nên quy định là số lẻ.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
3. Thành phần Hội đồng cấp Nhà nước a) Chủ tịch Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương); c) Các Thành viên Hội đồng: Đại diện lãnh đạo Vụ Văn hóa, văn nghệ (Ban Tuyên giáo Trung ương), Hội Văn học, nghệ thuật chuyên ngành trung ương, một số cơ quan liên quan; các chuyên gia có uy tín, am hiểu chuyên sâu về lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. 4. Cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Hội đồng cấp Nhà nước sử dụng con dấu của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. 5. Hội đồng cấp Nhà nước có Tổ Thư ký do Chủ tịch Hội đồng cấp Nhà nước thành lập.	**- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tại Điều 13 đề nghị nghiên cứu để quy định nội dung chung về đại diện của thành phần của Hội đồng các cấp, việc thành lập Tổ thư ký giúp việc Hội đồng các cấp ngay tại Điều 10. Theo đó bỏ quy định cụ thể ở điểm c khoản 3 và khoản 5 Điều 13 để tránh trùng lặp về nội dung và linh hoạt trong quá trình triển khai trên thực tế nhưng vẫn đảm bảo đúng nguyên tắc thực hiện.	Về ý kiến này của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giải trình tương tự như Điều 11.
Chương IV		

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
HỒ SƠ, QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU "NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN", "NGHỆ NHÂN ƯU TÚ" TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ	**- Vụ Pháp chế:** Đề nghị bổ sung tên Điều 14 bảo đảm tên điều thống nhất với nội dung của điều như sau*: Hồ sơ, cách thức gửi hồ sơ và cơ quan tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú".*	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
Điều 14. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể 1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể bao gồm: a) Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 1a hoặc Mẫu số 1b tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; b) Các tài liệu chứng minh tri thức, kỹ năng và những đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể gồm: Băng, đĩa hình, ảnh mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ; bản sao có công chứng hoặc chứng thực giấy chứng nhận hoặc quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, bằng khen và các tài liệu khác liên quan;	**- Tỉnh Lâm Đồng:** Tại điểm a và b khoản 1 và tại khoản 2 Điều 14 đề nghị nghiên cứu, xem xét điều chỉnh lại các nội dung để tạo điều kiện thuận lợi để các nghệ nhân có thể hoàn chỉnh hồ sơ xét tặng danh hiệu theo quy định (đặc biệt là đối với các nghệ nhân lớn tuổi và là dân tộc thiểu số) vì hiện nay, đa phần các nghệ nhân đã lớn tuổi, khả năng giao tiếp và việc thu thập thông tin chủ yếu qua truyền khẩu; trong khi đó, quy định khi xây dựng hồ sơ đòi hỏi phải có các tài liệu minh chứng	**Về ý kiến của các tỉnh Lâm Đồng, Điện Biên, Nghệ An, Hà Tĩnh, Bình Thuận, Long An:** Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định, việc quy định tài liệu chứng minh tri thức kỹ năng có thể chỉ cần một trong ba tài liệu: Băng, đĩa hình, ảnh mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ hoặc bản sao có công chứng hoặc chứng thực giấy chứng nhận hoặc quyết định tặng bằng khen hoặc các tài liệu khác liên quan để tạo điều kiện thuận lợi cho các nghệ nhân và phù hợp với các loại hình di sản.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	như: băng, đĩa hình, ảnh mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ hoặc các giấy tờ liên quan tới giải thưởng… của các nghệ nhân về tư liệu lưu trữ; việc xác định được thời gian đóng góp của từng nghệ nhân rất khó khăn. - **Tỉnh Điện Biên:** Tại điểm b khoản 1 Điều 14 đề nghị làm rõ hơn các tài liệu chứng minh về tri thức, kỹ năng, thực hành, truyền dạy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể như: Giấy chứng nhận, quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, bằng khen và các tài liệu khác liên quan… những tài liệu này nên quy định theo hướng mở là lựa chọn một trong số những thành tích tiêu biểu nhất của loại hình đang nắm giữ để làm minh chứng, vì đây cũng là một trong những điều kiện để Hội đồng xem xét, đánh giá, lựa chọn hồ sơ. Việc quy định bắt buộc các giải thưởng, như: *"quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, bằng khen"* đối với các nghệ nhân là chưa sát với thực tiễn. Bởi vì nghệ nhân được mời tham gia các hoạt	

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	động văn hóa do các cấp, ngành tổ chức chủ yếu thuộc loại hình nghệ thuật trình diễn dân gian và có nhiều điều kiện, cơ hội để có giấy khen, bằng khen, còn lại 06 loại hình: Tiếng nói chữ viết, ngữ văn dân gian, tập quán xã hội và tín ngưỡng, lễ hội truyền thống, nghề thủ công truyền thống, tri thức dân gian ít có cơ hội để nghệ nhân có giấy khen, bằng khen…). **Tỉnh Nghệ An:** Tại mục b khoản 1 Điều 14 cần quy định rõ thời lượng băng, đĩa hình. **- Tỉnh Hà Tĩnh, Bình Thuận:** Tại điểm b khoản 1 điều 14 cần xem xét điều chỉnh lại cho phù hợp vì việc quy định các tài liệu chứng minh về tri thức, kỹ năng, thực hành, truyền dạy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, gồm: *"Băng, đĩa hình, ảnh mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ; bản sao có công chứng hoặc chứng thực giấy chứng nhận hoặc quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, bằng khen và các tài liệu khác liên quan"* đang gây ra không ít khó khăn cho các nghệ nhân nhất là đối với những loại hình di sản ở mức nguy	

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	cơ cao không có người kế tục, nghệ nhân đã lớn tuổi, việc kêu gọi thế hệ trẻ tham gia loại hình di sản rất khó, thì việc kê khai thành tích học trò truyền dạy, giải thưởng được phong tặng theo quy định là khó thực hiện. **- Tỉnh Long An:** Tại điểm b khoản 1 Điều 14 của dự thảo Nghị định quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Các cấp Hội đồng cần xét thoáng về việc cung cấp tài liệu chứng minh cho hồ sơ đề nghị xét tặng của những cá nhân cao niên đủ tiêu chuẩn theo quy định. Vì trên thực tế, thời gian cống hiến của họ khi chưa có chủ trương xét tặng danh hiệu Nhà nước từ năm 2015 trở về trước, họ không chú trọng việc ghi hình ảnh, video khi thực hành, truyền dạy, hoặc nếu có thì họ cũng không lưu giữ kỹ. **- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Tại khoản 1 Điều 14 đề nghị bổ sung một khoản quy định về cơ quan tiếp nhận hồ sơ xét tặng	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
2. Cá nhân đề nghị xét tặng tự mình hoặc ủy quyền (bằng văn bản) cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ đề nghị xét tặng và gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 01 bộ hồ sơ tới cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cá nhân cư trú theo thời gian quy định trong Kế hoạch.	danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hoá phi vật thể các cấp: có trách nhiệm kiểm tra về tính hợp lệ; đầy đủ của các giấy tờ, tài liệu của hồ sơ theo quy định; trong trường hợp cần bổ sung, chỉnh sửa các tài liệu trong hồ sơ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện và quy định cụ thể về thời gian nộp lại hồ sơ sau khi được yêu cầu hoàn thiện…tại dự thảo Nghị định chưa quy định cụ thể, chi tiết đối với nội dung này. - **Tỉnh Nghệ An:** Tại khoản 2 điều 14 đề nghị điều chỉnh quy định nộp hồ sơ xét tặng về Ủy ban nhân dân huyện (phòng Văn hóa thông tin hoặc Trung tâm VHTTT huyện) để rà soát, tổng hợp và Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm nộp hồ sơ của các nghệ nhân trên địa bàn về Sở Văn hóa và Thể thao. - **Tỉnh Bắc Giang:** Sửa đổi khoản 2 Điều 14 đề nghị sửa thành: *"Cá*	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, việc tiếp nhận hồ sơ thuộc trách nhiệm của Hội đồng cấp tỉnh thực hiện theo quy trình, thủ tục hồ sơ quy định tại dự thảo Nghị định. Giữ nguyên như dự thảo Nghị định để giảm thiểu phiền hà cho cá nhân, đảm bảo thực hiện cải cách hành chính theo quy định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	nhân đề nghị xét tặng tự mình hoặc ủy quyền (bằng văn bản) cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ đề nghị xét tặng và gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện 03 bộ hồ sơ tới cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cá nhân cư trú theo thời gian quy định trong Kế hoạch" để thực hiện việc lưu hồ sơ tại bộ phận một cửa theo quy định về thủ tục xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, đồng thời Hội đồng cấp tỉnh cần giữ lại 01 bộ để phục vụ công tác tuyên truyền, trao tặng danh hiệu nghệ nhân và xét tặng danh hiệu cao hơn, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo (nếu có).	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định do quy định của Luật thi đua, khen thưởng là tự nguyện. Việc ủy quyền phải bằng văn bản. Các cơ quan tại cấp xã có thể hỗ trợ nghệ nhân làm văn bản ủy quyền theo quy định.
	- **Tỉnh Gia Lai**: khoản 2 Điều 14 nên quy định bổ sung: "hoặc công chức, viên chức ngành Văn hóa cấp huyện, xã điều tra, khảo sát, lập hồ sơ" do địa phương nghệ nhân có một số ở vùng sâu, vùng xa mặc dù xuất sắc trong việc thực hành di sản văn hóa phi vật thể nhưng hạn chế về khả năng nói và viết tiếng Việt nên khó khăn trong việc tự lập hoặc	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	ủy quyền bằng văn bản cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ, **- Bộ Tư pháp:** Tại khoản 1 Điều 14 dự thảo Nghị định quy định các tài liệu chứng minh về tri thức, kỹ năng, thực hành, truyền dạy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể như băng, đĩa hình, ảnh mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ. Tuy nhiên, trên thực tế, có rất nhiều các nghệ nhân cao tuổi, nghệ nhân là người lao động ở nông thôn, đặc biệt nghệ nhân các dân tộc thiểu số mà hiện rất nhiều người còn chưa biết chữ, việc quy định phải có băng, đĩa hình hoặc ảnh trong hồ sơ liệu có khả thi hay không? *Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc có thể thay thế băng, đĩa hình, ảnh bằng các tài liệu chứng minh khác để phù hợp với điều kiện thực tiễn, đây cũng là vấn đề được dư luận trong thời gian qua quan tâm và còn nhiều ý kiến khác nhau.* + Đề nghị chỉnh sửa *các cụm từ "qua bưu điện" tại khoản 2 Điều 14 dự thảo Nghị định thành "qua bưu chính" để bảo đảm tính chính xác, phù hợp với sự lựa chọn của*	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	đối tượng thực hiện thủ tục hành chính. - **Vụ Pháp chế:** Tại khoản 2 Điều 14 không quy định cá nhân chung chung mà đề nghị dẫn chiếu đến đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định này, bảo đảm đúng đối tượng đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú".	
Điều 15. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh 1. Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú hoặc hội nghề nghiệp nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang hoạt động để đưa vào hồ sơ đề nghị xét tặng theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này.	- **Tỉnh Bắc Ninh:** Tại khoản 1 Điều 15, đề nghị chỉnh sửa, bổ sung *"Tổ chức hoặc ủy quyền cho UBND cấp huyện, cấp xã lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú hoặc hội nghề nghiệp nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang hoạt động để đưa vào hồ sơ đề nghị xét tặng theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này"*. Bởi vì cấp ở cơ sở là nơi gần và nắm rõ thông tin liên quan của cá nh ân đề nghị xét tặng xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú", cho	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì nội dung này do cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	nên phiếu đồng ý tỷ lệ mang tính xác thực hơn. - **Tỉnh Lạng Sơn:** Tại khoản 1 Điều 15 về Tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú hoặc Hội nghề nghiệp nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang hoạt động để đưa vào hồ sơ đề nghị xét tặng theo Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này. Đề nghị có sự phân tách rõ hơn đối với cá nhân không tham gia vào các Hội nghề nghiệp và cá nhân tham gia vào Hội nghề nghiệp. Đối với cá nhân tham gia Hội nghề nghiệp phải lấy ý kiến ở cả hai nơi (cả nơi cư trú và Hội nghề nghiệp đang tham gia hoạt động liên quan đề di sản đang thực hành, nắm giữ) để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất chặt chẽ theo các tiêu chuẩn đã đề ra. Đồng thời tránh trường hợp lấy ý kiến ở nơi cư trú đạt, ở Hội nghề nghiệp không đạt và ngược lại gây khó khăn cho việc thẩm định ở các cấp tiếp theo. + Nêu cụ thể tỷ lệ thành phần tham gia lấy ý kiến ở cộng đồng dân cư và hội nghề nghiệp cho rõ ràng, đầy đủ hơn vì đối với Hội nghề	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định, chỉ quy định lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đang cư trú để đảm bảo tương đồng, thống nhất giữa các đối tượng xét tặng danh hiệu. Về thành phần tham gia lấy ý kiến, quy định đại diện hộ gia đình (thể hiện tại Biên bản lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cư trú).

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	nghiệp do đặc thù nên không phải lúc nào cũng triệu tập được đủ 100%. Nên bổ sung thêm phương án "khi lấy ý kiến của hội nghề nghiệp nếu cá nhân thành viên vì lí do khách quan không đến được cuộc họp lấy ý kiến và phương án quy định cụ thể hơn với trường hợp cá nhân tham gia nhiều Hội nghề nghiệp vì có thể xảy ra trường hợp cá nhân tham gia nhiều tổ chức Hội nghề nghiệp ở địa phương như: Hội di sản văn hóa, Hội bảo tồn văn hóa đạo Mẫu, Hội bảo tồn dân ca; Hội văn học nghệ thuật...và các Hội nghề nghiệp khác.	
	- **Tỉnh Hòa Bình:** Tại khoản 1 Điều 15 đề nghị ủy quyền cho cấp huyện, xã tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư đối với các cá nhân đề nghị xét tặng.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì đây là nhiệm vụ của Hội đồng cấp tỉnh, việc triển khai thực hiện sẽ do Hội đồng cấp tỉnh thực hiện theo quy định.
	- **Tỉnh Long An:** Tại khoản 1 Điều 15 khi lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng, cần quy định rõ thành phần tham dự, định hướng để địa phương mời những cá nhân có chuyên môn, là	Tiếp thu, quy định tại Mẫu 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	những thành viên thường xuyên tham gia thực hành nghệ thuật Đờn ca tài tử tại các câu lạc bộ, đội nhóm ở địa phương đó nêu ý kiến nhận xét. - **Tỉnh Bắc Giang:** Tại khoản 1 Điều 15 bổ sung cụm từ "cộng đồng dân cư" vào trước cụm từ "nơi cư trú" để thành "cộng đồng dân cư nơi cư trú". **Bộ Tư pháp:** Đề nghị cơ quan chủ trì *soạn thảo rà soát quy định rõ các bước trình tự, thủ tục của từng cấp, trách nhiệm của Hội đồng xét tặng các Giải thưởng để thấy rõ hơn sự khác biệt giữa các Hội đồng nhằm bảo đảm tính khả thi, thuận tiện trong quá trình áp dụng.* Ví dụ: dự thảo Nghị định chưa quy định thủ tục đăng ký xét tặng; quy trình tổ chức lấy ý kiến và thời hạn thông báo kết quả tại Hội đồng cấp tỉnh (khoản 1 Điều 15); quy trình xem xét, đánh giá hồ sơ và bỏ phiếu lựa chọn (Điều 15, 16); quy trình đề nghị xét tặng tại các Hội đồng; thời gian cá nhân hoàn thiện hồ sơ	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định vì tại khoản 1 Điều 15 đã ghi rõ: "tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú…". Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	đề nghị xét tặng giải thưởng (khoản 5 Điều 15); quy trình công khai kết quả xét tặng; chưa có quy trình xử lý đối với trường hợp có ý kiến về cá nhân...	
2. Công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo ngành, địa phương trong thời gian 10 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ để lấy ý kiến của Nhân dân.	**Bộ Công thương:** Tại khoản 2 điều 15 quy định lấy ý kiến nhân dân về danh sách đề nghị xét tặng của Hội đồng cấp dưới qua cổng thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn. Do đó, đề nghị bổ sung nội dung cụ thể về việc tiếp thu ý kiến nhân dân tại các Điều tương ứng nêu trên.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, đối với những trường hợp có ý kiến của nhân dân, sẽ được cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo cụ thể tại cuộc họp của Hội đồng để Hội đồng thảo luận, đánh giá trước khi bỏ phiếu. Nội dung này được thể hiện tại Biên bản cuộc họp của Hội đồng các cấp.
3. Xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định.	- **Vụ Pháp chế:** Tại khoản 3 Điều 15 về trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" tại Hội đồng cấp **cơ sở:** Đề nghị làm rõ cụm từ "theo quy định" tại các khoản 3 và khoản 6 Điều 15 là quy định nào?. Tương tự tại khoản 2 và khoản 5 Điều 16, khoản 4 Điều 17 dự thảo Nghị định.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định Giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Sau khi Hội đồng cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ đủ điều

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
4. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo kết quả.	**- Tỉnh Bắc Kạn, Lai Châu:** Tại khoản 3 Điều 15 bổ sung *" xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể theo quy định. Đăng tải kết quả xét chọn của Hội đồng cấp tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan chuyên môn về văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Báo ngành, địa phương, đồng thời thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn đến cá nhân không đủ điều kiện trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ".*	kiện trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ sẽ đăng danh sách các cá nhân do Hội đồng cấp tỉnh trình lên phương tiện thông tin truyền thông thuộc thẩm quyền (nội dung này đang được quy định tại khoản 1 Điều 16). Đối với những trường hợp không đủ điều kiện trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, Hội đồng cấp tỉnh thông báo kết quả đến cá nhân (nội dung này quy định tại khoản 6 Điều 15).
5. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đạt từ 75% ý kiến đồng ý của cộng đồng dân cư và đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp gửi cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ theo thời gian quy định trong Kế hoạch.	**- Tỉnh Bắc Kạn, Lai Châu:** Khoản 5 Điều 15 bổ sung: "Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân","Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Hội đồng cấp tỉnh hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" đối với các	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, về thành phần hồ sơ Hội đồng cấp tỉnh trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ đã được quy định cụ thể tại khoản 7 Điều này.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	cá nhân đạt từ 75% ý kiến đồng ý của cộng đồng dân cư và đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp. Hội đồng cấp tỉnh gửi hồ sơ đến cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ theo quy định, hồ sơ bao gồm… **- Cục Di sản văn hóa, tỉnh Bình Thuận:** Về việc lấy ý kiến cộng đồng, hội nghề nghiệp, việc lấy ý kiến của cộng đồng, hội nghề nghiệp hướng tới mục tiêu nhằm đảm bảo cung cấp, củng cố thông tin về cá nhân được xét tặng…trong quá trình xét tặng ở các cấp Hội đồng với ít nhất 02 nội dung thông tin chính: (1) về sự tuân thủ pháp luật, trung thành với Nhà nước, đạo đức, lối sống nơi cư trú...(2) về tài năng, kỹ năng, sự am hiểu về di sản văn hóa phi vật thể được chính cộng đồng thực hành, hội nghề nghiệp suy tôn vì vậy tại khoản 5 Điều 15. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh, đề nghị bỏ nội dung " đạt từ 75% ý kiến đồng ý của	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định: quy định này được tham khảo tương tự như hoạt động thăm dò dư luận tại HĐ cấp cơ sở của xét tặng danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú". Việc quy định tỷ lệ % đối với hoạt động lấy ý kiến cộng đồng nơi cư trú giúp Hội đồng cấp tỉnh có căn cứ khi xem xét hồ sơ về việc uy tín cá nhân tại cộng đồng.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	cộng đồng dân cư". Việc quy định như vậy là tạo ra thêm rào cản, không phù hợp trong việc xét tặng. Ý kiến của cộng đồng dân cư, hội nghề nghiệp là để các cấp hội đồng làm căn cứ bỏ phiếu, không là điều kiện tiên quyết việc được đưa ra các cấp hội đồng để xét hay không.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định, sẽ chỉ quy định lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cư trú đối với các cá nhân, không lấy ý kiến của Hội nghề nghiệp, để đảm bảo sự thống nhất, tương đồng giữa các đối tượng, các loại hình trong công tác xét tặng danh hiệu.
	- **Tỉnh Lạng Sơn** Tại khoản 5 điều 15 mới chỉ nêu tỷ lệ % đối với ý kiến của cộng đồng dân cư, chưa quy định tỷ lệ % đối với Hội nghề nghiệp. Đồng thời nên điều chỉnh một phần nội dung của khoản 5 lên khoản 1, phân tách hai nội dung rõ ràng hơn trên cơ sở các nội dung đã điều chỉnh tại khoản 1 điều này để bổ sung cho đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ hơn đối hơn với cá nhân tham gia hội nghề nghiệp và không tham gia hội nghề nghiệp. Tách riêng tỷ lệ, nội dung của hội đồng chuyên ngành cấp tỉnh ra 1 điều khoản riêng.	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
6. Thông báo bằng văn bản kết quả xét chọn đến cá nhân không đủ điều kiện trình Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ xét tặng	**- Tỉnh Hà Giang, Tuyên Quang:** Tại khoản 5 Điều 15 bổ sung cụm từ *"cộng đồng dân cư"*vào trước cụm từ *"nơi cư trú"* để thành *"cộng đồng dân cư nơi cư trú"*.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định để quy định rõ các nhiệm vụ trong quy trình, thủ tục

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định. 7. Hội đồng cấp tỉnh gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan thường trực của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ. Hồ sơ bao gồm: a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 2a hoặc Mẫu số 2b tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; b) Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 3a hoặc Mẫu số 3b tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; c) Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 4a hoặc Mẫu số 4b tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; d) Biên bản kiểm phiếu bầu xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 5a hoặc Mẫu số 5b tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; đ) Báo cáo quá trình xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 6a hoặc Mẫu số 6b tại Phụ lục kèm theo Nghị định này; e) Ý kiến bằng văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy về các hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể thuộc thẩm quyền quản lý tại địa phương; g) Hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này; h) Quyết định thành lập Hội đồng cấp tỉnh.	- **Tỉnh Bắc Kạn, Lai Châu:** Đề nghị bỏ khoản 6 và khoản 7, Điều 15 của dự thảo Nghị định. - **Cục Hợp tác quốc tế:** Tại khoản 7 Điều 15 quy định về hồ sơ Hội đồng cấp tỉnh gửi đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ, kiến nghị xem xét: Sửa điểm b khoản 7 như sau: "Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân'', "Nghệ nhân ưu tú" kèm theo hồ sơ cá nhân theo quy định, bao gồm: (1) Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu; (2) Các tài liệu chứng minh tri thức, kỹ năng và những đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể gồm: Băng, đĩa hình, ảnh mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ; bản sao có công chứng hoặc chứng thực giấy chứng nhận hoặc quyết định tặng thưởng huân chương, huy chương, giải thưởng, bằng khen và các tài liệu khác liên	xét tặng tại Hội đồng. Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	quan"; Đề nghị bổ sung các nội dung sau: (1) Phiếu bầu của thành viên Hội đồng; (2) Biên bản họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp. - **Tỉnh Kon Tum**: Đề nghị bổ sung các nội dung sau: (1) Phiếu bầu của thành viên Hội đồng; (2) Biên bản họp lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc hội nghề nghiệp. - **Bộ Tư pháp:** Dự thảo Nghị định quy định điều chỉnh tăng tỷ lệ thành viên Hội đồng khi Hội đồng tổ chức phiên họp từ 75% lên 90%, đồng thời đề xuất giảm tỷ lệ số phiếu bầu từ 90% xuống 80%. Cách quy định này vẫn bảo đảm tỷ lệ phiếu bầu trên tổng số thành viên có mặt, góp phần nâng cao chất lượng, trách nhiệm của thành viên Hội đồng, bảo đảm chính xác, khách quan, khả thi khi áp dụng trên thực tế. Để bảo đảm chất lượng, trách nhiệm của thành viên Hội đồng, bảo đảm chính xác, khách quan, khả thi khi áp dụng	Tiếp thu chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định về biên bản lấy ý kiến cộng đồng dân cự. Về phiếu bầu, tại khoản 7 đã quy định về Biên bản kiểm phiếu. Giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Quy định này đã được thực hiện tại hoạt động xét tặng danh hiệu "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú" thấy hiệu quả, chất lượng hoạt động của Hội đồng tăng lên.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
	trên thực tế cũng như cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định, *đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình rõ những vướng mắc từ thực tế khi áp dụng quy định tại Nghị định số 62/2014/NĐ-CP, đồng thời cũng cần cân đối với tỷ lệ thông qua của các giải thưởng trong các lĩnh vực khác như: danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú", "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú", "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú"...* **Bộ Công Thương:** Tại Điều 15 quy định trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp tỉnh tuy nhiên, tại Điều này chưa quy định thời gian, cách thức cơ quan nhà nước phản hồi trong trường hợp cá nhân nộp hồ sơ chưa đáp ứng được đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Điều 14 của dự thảo này.	Tiếp thu, chỉnh sửa bổ sung tại khoản 2 Điều 14 dự thảo Nghị định.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
Điều 16. Trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ 1. Đăng công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên Cổng thông tin điện tử Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của Hội đồng cấp tỉnh để lấy ý kiến của Nhân dân. 2. Xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định. 3. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo kết quả. 4. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp gửi cơ quan thường trực của Hội đồng cấp Nhà nước theo thời gian quy định trong Kế hoạch. 5. Thông báo bằng văn bản đến Hội đồng cấp tỉnh về kết quả xét chọn các cá nhân không đủ điều kiện trình Hội đồng cấp Nhà nước xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định. 6. Hồ sơ của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ gửi Hội đồng cấp Nhà nước bao gồm: a) Văn bản quy định tại các điểm a, b, c, d, đ,e và điểm g khoản	**Bộ Công Thương:** Tại khoản 1 điều 16 quy định lấy ý kiến nhân dân về danh sách đề nghị xét tặng của Hội động cấp dưới qua cổng thông tin điện tử của cơ quan chuyện môn. Do đó, đề nghị bổ sung nội dung cụ thể về việc tiếp thu ý kiến nhân dân tại các Điều tương ứng nêu trên.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, đối với những trường hợp có ý kiến của nhân dân, sẽ được cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo cụ thể tại cuộc họp của Hội đồng để Hội đồng thảo luận, đánh giá trước khi bỏ phiếu. Nội dung này được thể hiện tại Biên bản cuộc họp của Hội đồng các cấp.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
7 Điều 15 của Nghị định này; b) Quyết định thành lập Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ.		
Điều 17. Trình tự thủ tục xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" tại Hội đồng cấp Nhà nước 1. Công khai danh sách cá nhân được Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ đề nghị xét tặng trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong thời gian 15 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn nhận hồ sơ của Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ để lấy ý kiến của Nhân dân. 2. Xem xét, đánh giá và bỏ phiếu lựa chọn cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định. 3. Tiếp nhận, xử lý các kiến nghị trong thời gian 20 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn thông báo kết quả. 4. Hoàn thiện hồ sơ đủ điều kiện xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đạt từ 80% phiếu đồng ý của tổng số thành viên Hội đồng có mặt tại cuộc họp trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định. 5. Thông báo bằng văn bản đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ	**Bộ Công Thương:** Tại khoản 1 điều 17 quy định lấy ý kiến nhân dân về danh sách đề nghị xét tặng của Hội động cấp dưới qua cổng thông tin điện tử của cơ quan chuyện môn. Do đó, đề nghị bổ sung nội dung cụ thể về việc tiếp thu ý kiến nhân dân tại các Điều tương ứng nêu trên.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, đối với những trường hợp có ý kiến của nhân dân, sẽ được cơ quan thường trực Hội đồng báo cáo cụ thể tại cuộc họp của Hội đồng để Hội đồng thảo luận, đánh giá trước khi bỏ phiếu. Nội dung này được thể hiện tại Biên bản cuộc họp của Hội đồng các cấp.

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
về kết quả xét chọn các cá nhân không đủ điều kiện trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định. 6. Hội đồng cấp Nhà nước gửi Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương (Bộ Nội vụ) 01 bộ hồ sơ để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ theo thời gian quy định trong Kế hoạch. Hồ sơ bao gồm: a) Văn bản quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và điểm e khoản 7 Điều 15 của Nghị định này; b) Quyết định thành lập Hội đồng cấp Nhà nước.	- **Tỉnh Hòa Bình**: Tại khoản 5 Điều 17 quy định Hội đồng cấp nhà nước *"Thông báo bằng văn bản đến Hội đồng chuyên ngành cấp Bộ về kết quả xét chọn các cá nhân không đủ điều kiện trình Thủ tướng Chính phủ"*. Đề nghị bổ sung thêm vào nội dung này *"thông báo đến các địa phương nơi có cá nhân đề nghị xét tặng"* . - **Vụ Pháp chế, tỉnh Bình Thuận:** Đề nghị bổ sung một bước sau khoản 6 Điều 17 *về quy trình trình Chủ tịch nước xem xét quyết định tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú"*.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định. Giữ nguyên như dự thảo Nghị định. Hoạt đồng này thực hiện theo quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng.
Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**		
Điều 18. Hiệu lực thi hành 1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày….tháng … năm 2024. 2. Nghị định số 62/2014/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành.		

DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH Quy định về xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (Dự thảo 2)	Đơn vị/Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
Điều 19. Trách nhiệm thi hành 1. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị định này. 2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.	**- Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn:** Tại khoản 2 Điều 19 đề nghị bổ sung một điều quy định cụ thể về trách nhiệm của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các Bộ, ngành có liên quan và Uỷ ban hành dân cấp tỉnh trong việc tổ chức thực hiện việc xét tặng các danh hiệu này	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định.

3. Về Phụ lục kèm theo Nghị định

TT	Tên đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
1	Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam	Mẫu số 1a, tại mục III. Quá trình học tập và truyền dạy, nên bổ sung thêm thông tin ở mục 2 như sau: + Kê khai chi tiết về số lượng số học trò đã truyền dạy *(không kê số lượng học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị; học sinh tiểu học, trung học mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).* + Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu đã thành danh: *(Họ và tên; Ngày, tháng, năm sinh; địa chỉ liên hệ; Số điện thoại liên hệ).*	Tiếp thu chỉnh sửa tại Mẫu số 1a ban hành kèm theo dự thảo Nghị định.

TT	Tên đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
2	Bộ Công Thương	**Tại phụ lục mẫu số 1b:** Bản kê khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" đề nghị bổ sung nội dung thể hiện tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 8 trong Bản kê khai thành tích do đây là một trong những tiêu chuẩn để xét tặng giai đoạn này.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định.
3	Bộ Tư pháp	*Tại Mẫu số 1, Mẫu số 2 về Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" yêu cầu có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cá nhân có hộ khẩu thường trú và Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (thành phố). Tuy nhiên, trong b ản kê khai thành tích, người khai đã cam kết chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin kê khai, đồng thời họ đã phải nộp kèm nhiều tài liệu chứng minh những thông tin đó. Mặt khác, theo quy định tại dự thảo Nghị định, cơ quan thường trực của Hội đồng cấp tỉnh có nhiệm vụ tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng đang cư trú và có biên bản lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở hoặc Hội nghề nghiệp (khoản 1 Điều 15 dự thảo Nghị định). Do đó, để hạn chế các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân thì việc quy định lấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cá nhân có hộ khẩu thường trú và Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (thành phố) là cần được cân nhắc.*	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định.
4	Bắc Kạn	Phụ lục Mẫu số 8 đề nghị bỏ Khoản 1: " Nguyễn Văn A, chức vụ.....là đại diện lãnh đạo cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh". Lý do: Khi triển khai tổ chức lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở (hoặc Hội nghề nghiệp), thành phần tham gia bao gồm đại diện lãnh đạo cơ quan chuyên môn về văn hóa cấp huyện (Phòng Văn hóa và Thông tin) và chính quyền cơ sở (UBND cấp xã) đủ đảm bảo các thành phần cần thiết khi tổ chức	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, đây là nhiệm vụ của Hội đồng cấp tỉnh nên sẽ do cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh thực hiện. Tuy nhiên để tạo điều kiện thuận lợi trong triển khai thực hiện nhiệm vụ này, sẽ điều chỉnh quy định "thay đại diện lãnh đạo cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh" =
5	Lai Châu		
6	Quảng Trị		

TT	Tên đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Ý kiến của Ban soạn thảo
		lấy ý kiến của cộng đồng dân cư ở cơ sở đối với các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú" trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể.	đại diện cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh".
7	Thành phố Hồ Chí Minh	Mẫu số 8: Biên bản lấy ý kiến cộng đồng dân cư ở cơ sở, về thành phần tham dự cuộc họp lấy ý kiến đề nghị bổ sung thành phần tham dự của cơ quan thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh là " là đại diện lãnh đạo cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh hoặc đại diện lãnh đạo cấp phòng thuộc cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh" để đảm bảo thành phần tham dự lấy ý kiến của cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh trong trường hợp nhiều hồ sơ tiến hành lấy ý kiến cùng một thời điểm nhằm thực hiện đúng tiến độ theo quy định.	Giữ nguyên như dự thảo Nghị định, đây là nhiệm vụ của Hội đồng cấp tỉnh nên sẽ do cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh thực hiện. Tuy nhiên để tạo điều kiện thuận lợi trong triển khai thực hiện nhiệm vụ này, sẽ điều chỉnh quy định "thay đại diện lãnh đạo cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh" = đại diện cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh".
8	Lạng Sơn	Mẫu số 8 tại Phụ lục kèm theo Nghị định này. Đề nghị có sự phân tách rõ hơn đối với cá nhân không tham gia vào các Hội nghề nghiệp và cá nhân tham gia vào Hội nghề nghiệp. Đối với cá nhân tham gia Hội nghề nghiệp phải lấy ý kiến ở cả hai nơi (cả nơi cư trú và Hội nghề nghiệp đang tham gia hoạt động liên quan đề di sản đang thực hành, nắm giữ) để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất chặt chẽ theo các tiêu chuẩn đã đề ra. Đồng thời tránh trường hợp lấy ý kiến ở nơi cư trú đạt, ở Hội nghề nghiệp không đạt và ngược lại gây khó khăn cho việc thẩm định ở các cấp tiếp theo.	Tiếp thu, chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.